|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA KIỆM** **TỔ NGỮ VĂN** |  **KIỂM TRA CUỐI KỲ II**( 2023-2024 )**MÔN NGỮ VĂN – Lớp 7**Thời gian làm bài : 90 phút |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Kiểm tra đánh giá mức độ tiếp thu của học sinh theo chuẩn kiến thức, kĩ năng được quy định trong chương trình Ngữ văn 7 với mục đích đánh giá năng lực đọc – hiểu và tạo lập văn bản của học sinh.

**2. Kỹ năng:**

- Đọc hiểu văn bản.

- Viết văn bản. (Viết bài văn nghị luận)

- Rèn luyện và phát huy năng lực cảm thụ văn bản văn học.

**3. Thái độ :**

 - Chủ động, tích cực trong việc lựa chọn hướng giải quyết vấn đề một cách hợp lý.

 - Nghiêm túc, trung thực trong khi làm bài.

**4. Năng lực:**

- Năng lực tự chủ

- Năng lực ngôn ngữ (đọc, viết)

- Năng lực giải quyết vấn đề

- Năng lực sáng tạo

- Năng lực quản lý thời gian,…

**II. THIẾT LẬP ĐỀ**

1. **MA TRẬN**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ tự do |  **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận xã hội. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
|  | **Tổng** | ***20*** | ***5*** | ***20*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
|  | **Tỉ lệ %** | **25%** | **35%** | **30%** | **10%** | **100%** |
|  | **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** | **100%** |

1. **BẢNG ĐẶC TẢ**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | 1. Thơ tự do2. Số từ3. Ngữ cảnh và nghĩa của từ trong ngữ cảnh. | **Nhận biết:****-** Nhận biết được thể loại, từ ngữ, vần nhịp, các biện pháp tu từ trong bài thơ. - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.- Nhận biết được ngữ cảnh, xác định được nghĩa của từ trong ngữ cảnh.**Thông hiểu**: - Hiểu và lý giải được tình cảm và cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.- Hiểu và rút ra được chủ đề, thông điệp mà tác giả muốn gửi đến người đọc.- Giải thích được ý nghĩa của từ trong ngữ cảnh.- Xác định được chức năng của số từ.**Vận dụng:**- Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.- Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân. | 4 TN | 4 TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận xã hội.Tục ngữ | **Nhận biết:** **Thông hiểu:** **Vận dụng:** **Vận dụng cao:** Viết bài văn nghị luận xã hội. Bày tỏ ý kiến của bản thân về một vấn đề trong đời sống. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **4TN** | **4TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***25%*** | ***35%*** | ***30%*** | ***10%*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60%** | **40%** |

1. **ĐỀ RA**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn Ngữ văn lớp 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

 **Đọc đoạn trích thơ sau thực hiện các yêu cầu**

***RỒI NGÀY MAI CON ĐI***

*Rồi ngày mai con xuống núi*

*Ngỡ ngàng*

*Đất rộng, trời thấp*

*Bước đầu tiên*

*Con vấp gót chân mình*

*Rồi ngày mai con xuống núi*

*Gặp phố phường ngã bảy, ngã mười*

*Gặp lòng người đỏ, vàng, đen, trắng*

*Mỗi lần vấp, một bước đi*

*Sẽ sực nhớ người thầy trên núi.*

*Bố mẹ cho con cán rìu, lưỡi hái*

*Vung một sải quang ba ngọn đồi*

*Nhưng chưa đủ mo cơm, tay nải*

*Trên đường xa về phía chân trời.*

*Người thầy ngồi lặng lẽ sương khuya*

*Áo cổ lông không ngăn được rét rừng như chích*

*Chăm giáo án như vun từng đốm than tí tách*

*Thắp lửa hồng ấm mãi tim con.*

*Ngọn lửa ấy là mo cơm khi đói*

*Là chiếc gậy con vịn đường mưa*

*Là ngón tay gõ vào chốt cửa*

*Phía sau kia rộng mở nụ cười.*

*Ngày mai con xuống núi*

*Cùng tay nải hành trang đầu tiên*

*Đi như suối chảy về với biển*

*Chớ quên mạch đá cội nguồn.*

( Lò Cao Nhum, “*Gốc trời”*, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2009)

**Khoanh tròn vào một phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi (từ câu 1 đến câu 8)**

**Câu 1.** (0,5 điểm) Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

A. Lục bát. B. Bốn chữ. C. Năm chữ. D. Tự do.

**Câu 2.** (0,5 điểm) Tác giả gieo vần nào trong khổ thơ sau ?

 *Ngày mai con xuống núi*

 *Cùng tay nải hành trang đầu tiên*

 *Đi như suối chảy về với biển*

 *Chớ quên mạch đá cội nguồn.*

A. Vần lưng B. Vần chân C. Vần liền D. Vần hỗn hợp

**Câu 3.** (0,5 điểm) Tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào qua câu thơ “Đi như suối chảy về với biển”?

A. Ẩn dụ B. Hoán dụ C. So sánh D. Nhân hoá

**Câu 4**. (0,5 điểm) Theo tác giả, khi “con xuống núi”, mỗi lần “vấp” con sẽ nhớ đến ai?

A. Người bố B. Người mẹ C. Người thầy D. Mọi người

**Câu 5.** (0,5 điểm) Nghĩa của từ “ngỡ ngàng” trong bài thơ trên là gì?

A. Không tin vào những gì nhìn thấy, nghe thấy lần đầu tiên.

B. Hết sức ngạc nhiên trước những điều mới lại.

C. Tỏ ra ngại, không dám làm việc gì.

D. Mất cảm giác do bị tác động đột ngột và quá mạnh.

**Câu 6.** (0.5 điểm) Số từ “bảy”, “mười”, trong câu thơ “Gặp phố phường ngã bảy, ngã mười” có chức năng gì?

A. Chỉ số thứ tự của sự vật. B. Chỉ số lượng của sự vật.

C. Chỉ hoạt động của sự vật. D. Chỉ sự vật, con người.

**Câu 7.** (0,5 điểm) Theo tác giả, đâu là hành trang quan trọng nhất đối với người con khi xuống núi?

A. Cán rìu, lưỡi hái do bố mẹ cho.

B. Mo cơm, tay nải mà bố mẹ chuẩn bị.

C. Chiếc gậy, tay nải của người con.

D. Ngọn lửa hồng trong tim con do thầy giáo thắp lên.

**Câu 8**. (0,5 điểm) Văn bản trên đề cập đến thông điệp gì ?

A. Đừng quên mạch đá cội nguồn.

B. Cần tin tưởng vào bản thân mình.

C. Hãy chảy như suối về với biển.

D. Chăm chỉ học hành để có tương lai tươi sáng.

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9.** (1,0 điểm)Em cảm nhận như thế nào về hai dòng thơ sau?

 *Đi như suối chảy về với biển*

 *Chớ quên mạch đá cội nguồn.*

**Câu 10.** (1,0 điểm) Qua bài thơ trên, em rút ra được bài học gì?

**II. VIẾT** (4,0 điểm)

 Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về câu tục ngữ:

 “ Một cây làm chẳng nên non

 Ba cây chụm lại nên hòn núi cao”

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 7 (2023-2024)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I**  | **ĐỌC HIỂU**  | **6,0** |
| **1** | D | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** |  **HS có thể diễn đạt khác nhau nhưng cơ bản nêu được các ý sau:****-** Nghệ thuật : So sánh- Hai dòng thơ kể lại sự việc người con xuống núi hoà nhập với môi trường cộng đồng, con sẽ nhanh nhẹn, mạnh mẽ hoà nhập tốt với cộng đồng, thuận lợi như suối chảy về biển.- Tuy nhiên người thầy căn dặn con chớ quên mạch đá cội nguồn tức là không được quên nơi con từng gắn bó và trưởng thành. Trên đường đời con đi gặp nhiều khó khăn vất vả hãy nhớ về thầy, thầy sẽ là ngọn lửa giúp ấm lòng con, cho con sức mạnh đứng lên sau vấp ngã. | 1,0 |
| **10** | Học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng vẫn trình bày được bài học phù hợp với nội dung bài thơ thì đánh giá điểm tối đa\*Gợi ý- Không quên ơn thầy cô đã dạy dỗ mình.- Cần nhớ về cội nguồn, với quê hương.- Những lần vấp ngã, hãy nhớ về những bài học đã được bố mẹ, thầy cô dạy dỗ. | 1,0 |
| **II.** | **VIẾT**  | **4,0** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. | 0,25 |
| b. Xác định đúng yêu cầu của đề văn: Nghị luận về câu tục ngữ. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề:*HS triển khai nội dung theo suy nghĩ của bản thân nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:**\* Mở bài:** Giới thiệu được câu tục ngữ và sức mạnh của tinh thần đoàn kết qua câu tục ngữ, thể hiện rõ ràng ý kiến của người viết.**\*Thân bài:**  **-** Giải thích ý nghĩa câu tục ngữ. - Khẳng định ý kiến tán thành về vấn đề thể hiện qua câu tục ngữ:Trong bất kỳ một lĩnh vực nào,sự đoàn kết luôn tạo ra sức mạnh to lớn và là yếu tố quan trọng làm nên thành công. - Đưa ra lý lẽ, bằng chứng cụ thể để lý giải cho ý kiến ( trong chiến tranh, trong cuộc sống, trong lao động, học tập,...) - Nhìn nhận vấn đề ở chiều hướng ngược lại. Phê phán lối sống tư lợi, ích kỉ, tự cô lập mình với xã hội.**\* Kết bài:** - Khẳng định lại ý kiến.- Đưa ra bài học nhận thức và phương hướng hành động. | 2.5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.5 |
| *e. Sáng tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục.* | 0.5 |
|  |  | *Lưu ý: Chỉ ghi điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng đủ các yêu cầu về kiến thức và kĩ năng.* |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| DUYỆT CÙA BGHNgày ..../...../............ | DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG CMNgày ..../...../............ | GV SOẠN ĐỀ KIỂM TRA Ngày 19/04/2024 |
| (Ký tên)  Trần Xuân Lực | (Ký tên) Hồ Thị Khang | (Ký tên)  Nguyễn Thị Thanh Hương |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trường THCS Gia Kiệm**Họ tên HS: ……………………………………….Phòng thi……. SBD :………….Lớp 7/………….GV coi thi: ………………………………………. | **ĐỀ THI CUỐI HỌC KỲ II**Năm học: 2023 – 2024Môn: **Ngữ Văn** – Khối: 7Thời gian làm bài 90 phút. | Mã bài thi |

✀………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐIỂM | Chữ ký và nhận xét của giáo viên | Mã bài thi |
| Bằng số | Bằng chữ |
|  |  |  |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

 **Đọc đoạn trích thơ sau thực hiện các yêu cầu:**

***RỒI NGÀY MAI CON ĐI***

*Rồi ngày mai con xuống núi*

*Ngỡ ngàng*

*Đất rộng, trời thấp*

*Bước đầu tiên*

*Con vấp gót chân mình*

*Rồi ngày mai con xuống núi*

*Gặp phố phường ngã bảy, ngã mười*

*Gặp lòng người đỏ, vàng, đen, trắng*

*Mỗi lần vấp, một bước đi*

*Sẽ sực nhớ người thầy trên núi.*

*Bố mẹ cho con cán rìu, lưỡi hái*

*Vung một sải quang ba ngọn đồi*

*Nhưng chưa đủ mo cơm, tay nải*

*Trên đường xa về phía chân trời.*

*Người thầy ngồi lặng lẽ sương khuya*

*Áo cổ lông không ngăn được rét rừng như chích*

*Chăm giáo án như vun từng đốm than tí tách*

*Thắp lửa hồng ấm mãi tim con.*

*Ngọn lửa ấy là mo cơm khi đói*

*Là chiếc gậy con vịn đường mưa*

*Là ngón tay gõ vào chốt cửa*

*Phía sau kia rộng mở nụ cười.*

*Ngày mai con xuống núi*

*Cùng tay nải hành trang đầu tiên*

*Đi như suối chảy về với biển*

*Chớ quên mạch đá cội nguồn.*

( Lò Cao Nhum, “*Gốc trời”*, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2009)

**Khoanh tròn vào một phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi (từ câu 1 đến câu 8)**

**Câu 1.** (0,5 điểm) Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

A. Lục bát. B. Bốn chữ. C. Năm chữ. D. Tự do.

**Câu 2.** (0,5 điểm) Tác giả gieo vần nào trong khổ thơ sau ?

 *Ngày mai con xuống núi*

 *Cùng tay nải hành trang đầu tiên*

 *Đi như suối chảy về với biển*

 *Chớ quên mạch đá cội nguồn.*

A. Vần lưng B. Vần chân C. Vần liền D. Vần hỗn hợp

**Câu 3.** (0,5 điểm) Tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào qua câu thơ “Đi như suối chảy về với biển”?

A. Ẩn dụ B. Hoán dụ C. So sánh D. Nhân hoá

**Câu 4**. (0,5 điểm) Theo tác giả, khi “con xuống núi”, mỗi lần “vấp” con sẽ nhớ đến ai?

A. Người bố B. Người mẹ C. Người thầy D. Mọi người

**Câu 5.** (0,5 điểm) Nghĩa của từ “ngỡ ngàng” trong bài thơ trên là gì?

A. Không tin vào những gì nhìn thấy, nghe thấy lần đầu tiên.

B. Hết sức ngạc nhiên trước những điều mới lại.

C. Tỏ ra ngại, không dám làm việc gì.

D. Mất cảm giác do bị tác động đột ngột và quá mạnh.

**Câu 6.** (0.5 điểm) Số từ “bảy”, “mười”, trong câu thơ “Gặp phố phường ngã bảy, ngã mười” có chức năng gì?

A. Chỉ số thứ tự của sự vật. B. Chỉ số lượng của sự vật.

C. Chỉ hoạt động của sự vật. D. Chỉ sự vật, con người.

**Câu 7.** (0,5 điểm) Theo tác giả, đâu là hành trang quan trọng nhất đối với người con khi xuống núi?

A. Cán rìu, lưỡi hái do bố mẹ cho.

B. Mo cơm, tay nải mà bố mẹ chuẩn bị.

C. Chiếc gậy, tay nải của người con.

D. Ngọn lửa hồng trong tim con do thầy giáo thắp lên.

**Câu 8**. (0,5 điểm) Văn bản trên đề cập đến thông điệp gì ?

A. Đừng quên mạch đá cội nguồn.

B. Cần tin tưởng vào bản thân mình.

C. Hãy chảy như suối về với biển.

D. Chăm chỉ học hành để có tương lai tươi sáng.

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9.** (1,0 điểm)Em cảm nhận như thế nào về hai dòng thơ sau?

 *Đi như suối chảy về với biển*

 *Chớ quên mạch đá cội nguồn.*

**Câu 10.** (1,0 điểm) Qua bài thơ trên, em rút ra được bài học gì?

**II. VIẾT** (4,0 điểm)

 Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về câu tục ngữ:

 “ Một cây làm chẳng nên non

 Ba cây chụm lại nên hòn núi cao”

------------------------- Hết -------------------------

**BÀI LÀM**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………

|  |
| --- |
| *HỌC SINH KHÔNG VIẾT VÀO ĐÂY* |

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………

|  |
| --- |
| *HỌC SINH KHÔNG VIẾT VÀO ĐÂY* |

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………